

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH SÓC TRĂNG
HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07 /TB-HĐTH

Sóc Trăng, ngày 08 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

**Kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III
đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên
của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng, năm 2024**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 25/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-VPĐK, ngày 18/6/2024 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng, năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-VPĐK, ngày 05/7/2024 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng, năm 2024.

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng, năm 2024 (sau đây viết tắt là Hội đồng xét thăng hạng năm 2024) thông báo công khai kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng, năm 2024 cụ thể như sau:

Tổng số viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng từ hạng IV lên hạng III, năm 2024 là 08 viên chức, cụ thể:

- Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp – Chuyên viên, mã số 01.003: 03 viên chức.

- Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp – Lưu trữ viên, mã số V.01.02.02: 01 viên chức.

- Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp – Địa chính viên, mã số V.06.01.02: 04 viên chức.

(Đính kèm Quyết định số 408/QĐ-VPĐK ngày 05/7/2024 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng)

Hội đồng xét thăng hạng năm 2024 đề nghị Thủ trưởng các Phòng, Chi nhánh có viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng năm 2024 tiếp tục rà soát tiêu chuẩn, điều kiện, cập nhật đơn vị công tác và chức danh (nếu có sự thay đổi), diễn biến tiền lương của viên chức trúng tuyển thuộc đơn vị mình quản lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp phát hiện viên chức không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì có văn bản báo cáo Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai hủy kết quả xét thăng hạng theo quy định.

Thời gian các Phòng, Chi nhánh kiểm tra, rà soát đến hết ngày 12 tháng 7 năm 2024.

Hội đồng xét thăng hạng năm 2024 thông báo đến các đơn vị được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- Sở TNMT (để b/c);
- Các Phòng, Chi nhánh;
- VC-NLĐ thuộc VPĐK;
- Trung tâm CNTT TNMT (để công khai trên trang thông tin điện tử Sở);
- Lưu: VT, HĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**GIÁM ĐỐC
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
Nguyễn Văn Đồi**

Số: 408 /QĐ-VPĐK

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng, năm 2024

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Quyết định số 2591/QĐ-UBND, ngày 12/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-UBND, ngày 13/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 25/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt chỉ tiêu thăng hạng thuộc kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng, năm 2024;

Theo đề nghị của Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng, năm 2024 (Hội đồng xét thăng hạng năm 2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng, năm 2024 như sau:

Tổng số viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng từ hạng IV lên hạng III, năm 2024 là 08 viên chức, cụ thể:

- Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp – Chuyên viên, mã số 01.003: 03 viên chức.

- Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp – Lưu trữ viên, mã số V.01.02.02: 01 viên chức.

- Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp – Địa chính viên, mã số V.06.01.02: 04 viên chức.

(Chi tiết theo danh sách đính kèm)

Điều 2. Viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng năm 2024 được bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới theo quy định.

Điều 3.

Hội đồng xét thăng hạng năm 2024 có trách nhiệm thông báo kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển đến các Phòng, Chi nhánh có viên chức dự xét thăng hạng được biết.

Thủ trưởng các Phòng, Chi nhánh có viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ, địa chính viên của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng năm 2024 tiếp tục rà soát tiêu chuẩn, điều kiện, cập nhật đơn vị công tác và chức danh (nếu có sự thay đổi), diễn biến tiền lương của viên chức trúng tuyển thuộc đơn vị mình quản lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp phát hiện viên chức không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì có văn

bản báo cáo Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai hủy kết quả xét thặng hạng theo quy định.

Điều 4. Hội đồng xét thặng hạng năm 2024, Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Đăng ký và cấp giấy chứng nhận, Trưởng phòng Kỹ Thuật địa chính, Trưởng phòng Dịch vụ - Tư vấn đất đai, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố và các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. / *inf*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Sở TNMT (để b/c);
- Lưu: VT, HS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đồi

KẾT QUẢ KỶ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 1108/QĐ-VPĐK ngày 05/7/2024 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng)



| TT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Nam | Nữ | Dân tộc | Chức vụ hoặc chức danh công tác | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp (tính đến thời điểm tháng 01/2024) | | | Mức lương hiện hưởng (tính đến thời điểm tháng 01/2024) | | | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi | | | | Kết quả thẩm định hồ sơ | Kết quả xét thăng hạng |
|---|-----------------------|-----------------------|-----|----|---------|---------------------------------|--|--|-----------------------------|---|---|-------------|---------------------|---|------------------------------|------------------|--------------------|--------------------------|------------------------|
| | | | | | | | | Tổng cộng | Thời gian giữ CDNN hiện tại | Thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương | Bậc | Hệ số lương | Mã số CDNN hiện giữ | Trình độ chuyên môn | Trình độ quản lý nghề nghiệp | Trình độ tin học | Trình độ ngoại ngữ | | |
| I Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp - Chuyên viên, mã số 01.003 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thụy Tường Vân | 03/08/1985 | | X | Kinh | Cán sự | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Sóc Trăng thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng | 17 năm 09 tháng | 17 năm 09 tháng | - | 6 | 3,65 | 01.004 | - Đại học Kế toán; - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh | Chuyên viên | B | B1-Anh | Đủ điều kiện, tiêu chuẩn | Trúng tuyển |
| 2 | Dương Bích Tuyền | 12/11/1980 | | X | Kinh | Cán sự | Phòng Hành chính - Tổng hợp thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng | 14 năm 01 tháng | 14 năm 01 tháng | - | 5 | 3,34 | 01.004 | Đại học Kế toán | Chuyên viên | A | B-Anh | Đủ điều kiện, tiêu chuẩn | Trúng tuyển |
| 3 | Nguyễn Văn Vũ | 15/5/1974 | X | | Kinh | Giám đốc | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Ngã Năm thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng | 15 năm 01 tháng | 12 năm 08 tháng | 02 năm 05 tháng | 7 | 3,96 | 01.004 | Đại học Hành chính học | Chuyên viên | B | B-Anh | Đủ điều kiện, tiêu chuẩn | Trúng tuyển |
| II Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp - Lưu trữ viên, mã số V.01.02.02 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Trần Thị Cẩm Loan | 01/01/1983 | | X | Kinh | Lưu trữ viên trung cấp | Phòng Kỹ thuật địa chính thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng | 11 năm 11 tháng | 11 năm 11 tháng | - | 8 | 3,26 | V.01.02.03 | - Trung cấp Văn thư lưu trữ - Đại học Luật | Trung cấp Văn thư lưu trữ | A | B-Anh | Đủ điều kiện, tiêu chuẩn | Trúng tuyển |

| Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Nam | Nữ | Dân tộc | Chức vụ hoặc chức danh công tác | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp (tính đến thời điểm tháng 01/2024) | | | Mức lương hiện hưởng (tính đến thời điểm tháng 01/2024) | | | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi | | | | Kết quả thẩm định hồ sơ | Kết quả xét thăng hạng |
|--|-----------------------|-----|----|---------|---------------------------------|---|--|-----------------------------|---|---|-------------|---------------------|--|---|------------------|--------------------|--------------------------|------------------------|
| | | | | | | | Tổng cộng | Thời gian giữ CDNN hiện tại | Thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương | Bậc | Hệ số lương | Mã số CDNN hiện giữ | Trình độ chuyên môn | Trình độ quản lý nghề nghiệp | Trình độ tin học | Trình độ ngoại ngữ | | |
| Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp - Địa chính viên, mã số V.06.01.02 | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Nguyễn Thanh Tùng | 15/05/1980 | X | | Kinh | Phó Giám đốc | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Vĩnh Châu thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng | 12 năm | 6 năm | 6 năm | 8 | 3,26 | V.06.01.03 | Đại học Quản lý đất đai | Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn nghề nghiệp viên chức địa chính viên hạng III | B | B1-Anh | Đủ điều kiện, tiêu chuẩn | Trúng tuyển |
| Huỳnh Thị Lan | 01/07/1988 | | X | Kinh | Địa chính viên hạng IV | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Kế Sách thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng | 12 năm | 6 năm | 6 năm | 8 | 3,26 | V.06.01.03 | Đại học Quản lý đất đai | Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn nghề nghiệp viên chức địa chính viên hạng III | A | B-Anh | Đủ điều kiện, tiêu chuẩn | Trúng tuyển |
| Nguyễn Trần Tân Khoa | 11/04/1980 | X | | Kinh | Địa chính viên hạng IV | Phòng Đăng ký và cấp giấy chứng nhận thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng | 20 năm 10 tháng | 6 năm | 14 năm 10 tháng | 11 | 3,86 | V.06.01.03 | Đại học Quản lý đất đai | Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn nghề nghiệp viên chức địa chính viên hạng III | A | B-Anh | Đủ điều kiện, tiêu chuẩn | Trúng tuyển |
| Bùi Thị Xuân Phương | 22/03/1981 | | X | Kinh | Địa chính viên hạng IV | Phòng Đăng ký và cấp giấy chứng nhận thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng | 16 năm 03 tháng | 6 năm | 10 năm 03 tháng | 9 | 3,46 | V.06.01.03 | - Đại học Quản lý đất đai - Đại học Luật | Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn nghề nghiệp viên chức địa chính viên hạng III | B | B-Anh | Đủ điều kiện, tiêu chuẩn | Trúng tuyển |